

Số: 2376 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố  
trực thuộc Trung ương năm 2024

## BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-BTP ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Bảng Tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2024;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2024, cụ thể như sau:

- Hạng Xuất sắc: 12 đơn vị;
- Hạng Tốt: 47 đơn vị;
- Hạng Trung bình: 03 đơn vị;
- Hạng Yếu: 01 đơn vị.

(Có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

## Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Hải Ninh





**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**  
**XẾP HẠNG SỞ TƯ PHÁP CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ**  
**TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số: 2376/QĐ-BTP ngày 16 tháng 12 năm 2024  
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**I. HẠNG XUẤT SẮC: 12 ĐƠN VỊ**

1. Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
2. Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
3. Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
4. Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
5. Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
6. Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
7. Sở Tư pháp tỉnh Long An;
8. Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
9. Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
10. Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
11. Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
12. Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương.

**II. HẠNG TỐT: 47 ĐƠN VỊ**

1. Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
2. Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
3. Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
4. Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
5. Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
6. Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
7. Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
8. Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
9. Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
10. Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
11. Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
12. Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
13. Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;

*Handwritten signature or mark.*

- 
14. Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
  15. Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
  16. Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
  17. Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
  18. Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
  19. Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
  20. Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
  21. Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
  22. Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
  23. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
  24. Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
  25. Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
  26. Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
  27. Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
  28. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
  29. Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
  30. Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
  31. Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
  32. Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
  33. Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
  34. Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
  35. Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
  36. Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
  37. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
  38. Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
  39. Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
  40. Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
  41. Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
  42. Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
  43. Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
  44. Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
  45. Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
  46. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
  47. Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.
- 

**III. HẠNG TRUNG BÌNH: 03 ĐƠN VỊ**

1. Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
2. Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
3. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam.

**IV. HẠNG YẾU: 01 ĐƠN VỊ**

1. Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

**Tổng số: 63 đơn vị./.** 

